

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HS-ST

Ngày 22-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tấn;

Bà Nguyễn Thị Anh Thư;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bim, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Luân- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Phụ Hữu T, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1984 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: phường Q, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ sửa xe máy; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Phụ T1 và bà Nguyễn Thị H; vợ là Nguyễn Thị Mỹ V và 02 (hai) người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà

có” (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/9/2018; có mặt tại phiên tòa;

- **Bị hại:** Chị Đặng Thị Ngọc L sinh năm 1982; Nơi cư trú: phường T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Đặng Văn C (Đặng Ngọc C), sinh năm 1952; Nơi cư trú: xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16/9/2018, Bùi Phụ Hữu T ăn giỗ tại nhà cha ruột của mình là ông Bùi Phụ T1. Đến khoảng 17 cùng ngày, T cùng một số người bạn đến quán bida Nguyễn Hiền tại hẻm 63 đường T, phường N, thành phố QNg để đánh bida. Đến khoảng 18 giờ, cả nhóm đi về, T gọi điện thoại cho vợ là bà Nguyễn Thị Mỹ V đến chờ T về. T đi bộ ra phía trước quán bida Nguyễn Hiền để chờ vợ. Khi đứng tại đây, T phát hiện có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng biển kiểm soát 76E1-441.29 của chị Đặng Thị Ngọc L đang dựng trước nhà số 63/4 đường T, thành phố QNg khóa từ mở, đèn sáng. T quan sát xung quanh không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô nói trên. T lén lút đi bộ đến vị trí xe đang dựng, ngồi lên xe khởi động và điều khiển xe đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, gửi xe tại nhà giữ xe của Bệnh viện, gọi điện thoại cho vợ đến đón về nhà.

Đến 19 giờ 00 phút ngày 16/9/2018, chị Đặng Thị Ngọc L phát hiện bị mất xe mô tô biển kiểm soát 76E1-441.29 nên đã có đơn trình báo đến cơ quan Công an. Ngày 17/9/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi mời Bùi Phụ Hữu T về làm việc. Tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode, màu trắng, biển kiểm soát 76E1-441.29 vào ngày 16/9/2018 tại nhà số 63/4 đường T, thành phố QNg của chị Đặng Thị Ngọc L, phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTTTHS ngày 21/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda SH Mode màu trắng (đã qua sử dụng), biển kiểm soát 76E1-441.29, số máy: JF51E0880902; số khung: 5140GZ102406 trị giá 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng).

Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 24-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Bùi Phụ Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, p khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda SH Mode màu trắng, biển kiểm soát 76E1-441.29, số máy: JF51E0880902; số khung: 5140GZ102406, chị Đặng Thị Ngọc L đã nhận lại, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Bùi Phụ Hữu T đã khai nhận toàn

bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Vào khoảng hơn 18h ngày 16/9/2018 bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong khi bị hại không trông coi, mở khóa từ, sáng đèn chiếc xe Honda SH Mode màu trắng, biển kiểm soát 76E1-441.29 nên bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng). Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt là có căn cứ.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật vận động nặng có giấy xác nhận khuyết tật của Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, con của bị cáo là Bùi Nguyễn Gia H bị khuyết tật nghe nói mức độ nặng và bị bệnh tim nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về nhân thân: Ngày 08/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có” (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

[6]. Tính chất, mức độ của hành vi: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[7]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda SH Mode màu trắng, biển kiểm soát 76E1-441.29, số máy: JF51E0880902; số khung: 5140GZ102406 do ông Đặng Văn C đứng tên chủ xe, tuy nhiên ông C và chị Đặng Thị Ngọc L khai nhận ông C đã tặng cho chị L chiếc xe này, trên thực tế chị L đang là chủ quản lý, sử dụng xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã thu giữ và trả lại chiếc xe trên cho chị L là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Đặng Thị Ngọc L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phân trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Bùi Phụ Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Bùi Phụ Hữu T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Phụ Hữu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- CA, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSNDTP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CATP Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ly

